Ch5 - Năm Pháp - V. Phẩm Vua Muṇḍa (Muṇḍarājavagga)

Kinh Tăng Chi Bộ (VNC PHVN, 2021)

CHƯƠNG V. NẢM PHÁP 533

V PHẨM VUAMUNDA (MUNDARAJAVAGGA)

I. KINH TRỞ THÀNH GIÀU (Ẫdiyasutta)49 (A. III. 45) 41. Như vầy tôi nghe. Một thời, Thế Tôn trú ở Sãvatthi, tại Jetavana, khu vườn ông Anãthapindika. Rồi gia chủ Anathapindika đi đến Thế Tôn; sau khi đến? đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Thế Tôn nói với gia chủ Anãthapindika đang ngồi một bên: Này gia chủ, có năm lý do này đê gây dựng tài sản. Thê nào là năm? Ở đây, này gia chủ, vị Thánh đệ tử được tài sản50 nhờ nỗ lực tinh tấn, thâu góp với sức mạnh bàn tay, kiếm được do đổ mồ hôi ra5 thâu được một cách hợp pháp; tự làm mình an lạc, hoan hỷ và chơn chánh duy trì sự an lạc; làm cho mẹ cha an lạc, hoan hỷ và chơn chánh duy

49 Tham chiếu: A. IV. 61, Pattakamma Sutta. Hành dục kỉnh (7L01. 0026.126. 0615a08). 50 Xem A. II. 67; III. 259 (kinh 227 ở sau); s. I. 90. 51 Xem4IV. 7;MI. 86.

534 KINH TĂNG CHI Bộ

nhẫn nhục, nhu hòa5 nhiếp phục tự mình, an tịnh tự mình, làm lắng dịu tự mình; đôi với những Sa-môn9 Bà-la-môn như vậy, vị ây tô chức sự cúng dường52 tôi thượng, đưa đến cảnh giới chư thiên, được quả dị thục? đưa đến cõi trời. Đây là lý do thứ năm để gây dựng tài sản. Này gia chiỉ, có năm lý do này để gây dựng tài sản. Này gia chủ, đối với vị Thánh đệ tử gây dựng tài sản với năm lý do này, khi tài sản đi đến hoại diệt, vị ấy suy nghĩ như sau: uCác tài sản do những lý do này để gây dựng, ta đã gây dựng chúng. Nay các tài sản ấy của ta đi đến hoại diet", vị ấy không có hối hận. Này gia chủ9 đối với vị Thánh đệ tử gây dựng tài sản với năm lý do này, nếu tài sản ấy đi đến tăng trưởng, vị ấy suy nghĩ như sau: uCác tài sản do những lý do này gây dựng, ta đã gây dựng chúng. Nay các tài sản ấy của ta đi đến tăng trưởng.” Như vậy5 cả hai phương diện, vị ấy không có hối hận. Tài sản được thọ hưởng,53 Gia nhân được nuôi dưỡng, Chính nhờ các tài sản, Do ta tránh tai họa. Là cúng dường tối thượng, Làm năm loại hiến vật, Dành cho bậc trì giới, Bậc tự điều, Phạm hạnh. Mục đích gì bậc trí, Trú nhà, cầu tài sản? Mục đích ây ta dạt, Được làm không hối hận. Người nào nhớ nghĩ vậy? An trú trên Thánh pháp, Đời này được tán thán, Đời sau được hoan hỷ? Trên cảnh giới chư thiên. II. KINH BẬC CHÂN NHÂN (Sappurisasutta)54 (A. III. 46) 42. Bậc chân nhân, này các Tỷ-kheo, sinh ra trong gia đình9 đưa lại lợi ích, hạnh phúc và an lạc cho nhiều người; đưa lại lợi ích, hạnh phúc và an lạc cho mẹ cha; đưa lại lợi ích, hạnh phúc và an lạc cho vợ con; đưa lại lợi ích, hạnh phúc và an lạc cho các người hầu hạ, làm công; đưa lại lợi ích, hạnh phúc và an lạc cho các bạn bè5 thân hữu; đưa lại lợi ích, hạnh phúc và an lạc cho các Sa-môn5 Bà-la-môn.

52Dakkhỉnã. Xem4 IV. 45; D. III. 61. 53 Bài kệ này được tìm thấy trong .II. 67. 54 Tham chiếu: A. IV. 244; Thất xứ tam quản kỉnh (T.02. 0150A.13. 0877c25).

CHƯƠNG V. NĂM PHÁP 535

Này các Tỷ-kheo9 ví như trận mưa lớn đem lại các mùa gặt được nhiều chín muồi? đưa lại lợi ích, hạnh phúc và an lạc cho nhiều người. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, bậc chân nhân sanh ra trong gia đình, đưa lại lợi ích5 hạnh phúc và an lạc cho nhiêu người; đưa lại lọi ích, hạnh phúc và an lạc cho mẹ cha; đưa lại lợi ích, hạnh phúc và an lạc cho vợ con; đưa lại lợi ích, hạnh phúc và an lạc cho các người hầu hạ, làm công; đưa lại lợi ích, hạnh phúc và an lạc cho bạn bè? thân hữu; đưa lại lợi ích5 hạnh phúc và an lạc cho các Sa-môn? Bà-la-môn. Vì hạnh phúc nhiều người, Hãy gây dựng tài sản, Chư thiên bảo vệ người, Biết bảo vệ đúng pháp, Tiếng tốt không từ bỏ, Nệười được học, nghe nhiều, Đầy đủ các cấm giới, An trú trên Chánh pháp. Ai có thể chỉ trích, Bậc trú pháp, trì giới, Bậc nói thật, tàm quý? Như trang sức vàng ròng. Chư thiên khen người ấy, Phạm thiên cũng tán thán.55 III. KINH KHẢ LẠC ựỊỊhasutta) (Ả, III. 47) 43. Rồi gia chủ Anãthapindika đi đến Thế Tôn; sau khi dến, đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Thế Tôn nói với gia chủ Anãthapindika đang ngồi một bên: —Có năm pháp này, này gia chủ, khả lạc, khả hỷ? khả ý5 khó tìm được ở đời. Thế nào là năm? Tuổi thọ khả lạc, khả hỷ, khả ý5 khó tìm được ở đời; dung sắc khả lạc, khả hỷ, khả ý5 khỏ tìm được ở đời; an lạc khả lạc9 khả hỷ, khả ý, khó tìm được ở đời; tiếng đồn tốt đẹp khả lạc, khả hỷ, khả ,khó tìm được ở đời; cõi trời khả lạc, khả hỷ, khả ý9 khó tìm được ở đời. Này gia chủ, năm pháp này, khả lạc, khả hy, khả ý? khó tìm được ở đời. Này gia chủ5 năm pháp khả lạc, khả hỷ5 khả ý, khó tìm được ở đời này, Ta tuyên bố không phải do nhân cầu xin, không phải do nhân ước vọng mà có được. Này gia chủ, nếu năm pháp khả lạc, khả hỷ? khả ý, khó tìm được

55 Xem Dh. V. 230.

CÓ thọ mạng cân phải thực hành con đường dân đên thọ mạng. Do vị ây thực hành con đường dẫn đến thọ mạng, sự thực hành ấy đưa vị ấy nhận lãnh được thọ mạng, vị ấy nhận lãnh được thọ mạng của chư thiên hoặc loài người. Này gia chủ5 vị Thánh đệ tử muốn có dung sắc, không thể do cầu xin dung sắc hay tán thán để làm nhân đem lại dung sắc. Vị Thánh đệ tử muốn có dung sắc cần phải thực hành con đường dẫn đến dung sắc. Do vị ấy thực hành con đường dân đên dung săc, sự thực hành ây đưa vị ây nhận lãnh được dung săc5 vị ấy nhận lãnh được dung sắc của chư thiên hoặc loài người. Này gia chủ5 vị Thánh đệ tử muốn có an lạc, không thể do cầu xin an lạc hay tán thán để làm nhân đem đến an lạc. Vị Thánh đệ tử muốn có an lạc cần phải thực hành con đường dẫn đến an lạc. Do vị ấy thực hành con đường dẫn đến an lạc, sự thực hành ấy đưa đến vị ấy nhận lãnh được an lạc, vị ấy nhận lãnh được an lạc của chư thiên hoặc loài người. Này gia chủ, vị Thánh đệ tử muốn có tiếng tốt, không thể do cầu xin tiếng tốt hay tán thán đế làm nhân đem đến tiếng tốt. Vị Thánh đệ tử muốn có tiếng tôt cân phải thực hành con đường dân đên tiêng tôt. Do vị ây thực hành con đường dân đên tiêng tôt, sự thực hành ây đưa vị ây nhận lãnh được tiêng tôt5 vị ấy nhận lãnh được tiếng tốt của chư thiên hoặc loài người Này gia chủ, vị Thánh đệ tử muôn được sanh thiên giới, không thê do câu xin thiên giới hay tán thán để làm nhân được sanh thiên giới. Vị Thánh đệ tử muốn được sanh thiên giới cần phải thực hành con đường

dẫn đến thiên giới. Do vị ấy thực hành con đường dẫn đến thiên giới? sự thực hành ấy đưa vị ấy nhận lãnh được sanh thiên gi&i, vị ấy nhận lãnh được sanh thiên giới. Thọ mạng56 và dung sắc, Tiêng tôt và danh vọng, Thiên giới và quý tộc, Được người đời ngày đêm, Luôn luôn và rộng mở5 Câu xin và câu nguyện. Còn bậc hiền tán thán, Không phóng dật, phước hành. Bậc hiền không phóng dật5 Chứng được hai lợi ích. Lợi ích ngay hiện tại, Và lợi ích đời sau, Vị nào thực hiện được, Lợi ích và mục dích, Vị ấy đáng được gọi, Bậc Trí giả9 Hiền giả.

56 Trừ hàng đầu, xem s. I. 87, 89.

CHƯƠNG V. NẦM PHÁP 537

IV KINH CHO VẬT KHẢ Ý (Manãpadãyĩsutta) (A. IIL 49) 44. Một thời5 Thế Tôn trú ở Vesãli, Đại Lâm, tại giảng đường có nóc nhọn. Rồi Thế Tôn, vào buổi sáng5 đắp y, cầm y bát đi đến trú xứ của gia chủ Ugga,57 người Vesãli; sau khi đến5 ngồi xuống trên chỗ đã soạn sẵn. Rồi gia chủ Ugga, người Vesãli, đi đến Thế Tôn; sau khi đến5 đảnh lễ Thế Tôn, rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, gia chủ Ugga5 người Vesãli, bạch Thế Tôn: -Bạch Thế Tôn5 con nghe như sau từ miệng Thế T6n, con có nhận lãnh như sau từ miệng Thế Tôn: “Ai cho vật khả ý5 nhận được điều khả ỷy Bạch The Tôn, con có cháo nấu từ hoa cây Sãla thật là khả ý, có thể ăn được. Mong Thế Tôn nhận lấy cháo ấy, vì lòng từ ái! Và Thê Tôn nhận lay, VI lòng từ ái. Bạch Thế Tôn, con nghe như sau từ miệng Thế Tôn, con có nhận lãnh như sau từ miệng Thế Tôn: "Ai cho vật khả ý? nhận được điều khả y/9 Bạch Thế Tôn, con có thịt heo5758 nấu chung với trái táo thật là khả ý. Mong Thế Tôn nhận lấy, vì lòng từ ái [chúng con]! Và Thê Tôn nhận lay, VI lòng từ ái. - Bạch Thế Tôn? con nghe như sau từ miệng Thế Tôn, con có nhận lãnh như sau từ miệng Thế Tôn: “Ai cho vật khả ý? nhận được điều khả Bạch Thế Tôn5 con có loại rau ống dài có dầu thật là khả ý. Mong Thế Tôn nhận lay, vì lòng từ ái! Và Thê Tôn nhận lay, VI lòng từ ái. Bạch Thế Tôn, con nghe như sau từ miệng Thế Ton, con có nhận lãnh như sau từ miệng Thế Tôn: “Ai cho vật khả ý5 nhận được điều khả ỷy Bạch Thế Tôn? con có cháo gạo559 các hạt đen được loại bỏ9 dùng với các món canh, các món đồ ăn nhiều loại thật là khả ý. Mong Thế Tôn nhận lấy, vì lòng từ ái! Và Thế Tôn nhận lấy, vì lòng từ ái. Bạch Thế Tôn, con nghe như sau từ miệng Thế Tôn5 con có nhận lãnh như sau từ miệng Thế Tôn: "Ai cho vật khả ý5 nhận được điều khả y.” Bạch Thế Tôn5 con có các loại vải dệt từ Kãsi thật là khả ý. Mong Thế Tôn nhận lấy5 vì lòng từ ái! Và Thê Tôn nhận lay, VI lòng từ ai. Bạch Thê Tôn, con nghe như sau từ miệng Thê Tôn, con có nhận lãnh như sau từ miệng Thế Tôn: "Ai cho vật khả ý, nhận được điều khả ỷy Bạch Thế Tôn, con có ghế dài60 với nệm trải giường bằng lông cừu, chăn len thêu bông, nệm bằng da con sơn dương gọi là kadali, tấm thảm có lọng che phía trên? ghế

57 Xem 4 IV. 208.

58 Sũkaramamsa. XemZ). II. 127.

59 Xem 4 IV 231; D. I. 105; MI. 31; v.v...

60 Xem D. I. 7; Vin. I. 192; v.v...

dài có hai đàu gối chân màu đỏ. Bạch c . r__ ____ . Thế Tôn, dầu rằng __ - r chúng con r được biết * y

những vật ây không phù hợp với Thê Tôn? nhưng bạch Thê Tôn, tâm phản năm bằng gỗ Chiên-đàn này đáng giá hơn một trăm ngàn, mong Thế Tôn hãy nhận lấy, vì lòng từ ái!

Và Thế Tôn nhận lấy, vì lòng từ ái.

Rồi Thế Tôn làm cho gia chủ Ugga, người xứ Vesãli tùy hỷ với bài kệ tùy hỷ này:

Ai cho vật khả ý,
Nhận được điều khả ý.
Đối với bậc chánh trực,
Vui lòng đem bố thí,
Vải mặc và giường năm,
Ăn uống các vật dụng.
Biết được bậc La-hán,
Được ví là phước điền,
Nên các bậc chân nhân,
Thí những vật khó thí.
Được từ bỏ? giải thoát,
Không làm tâm đăm trước,
Người thí vật khả ý,
Nhận được điều khả ý.

Rồi Thế Tôn sau khi làm cho gia chủ Ưgga tùy hỷ với bài kệ tùy hỷ này, liền đứng dậy và ra đi. Rồi gia chủ Ugga, người Vesãli, sau một thời gian bị mệnh chung. Bị mệnh chung, gia chủ Ugga, người Vesãli, được sanh với một thân rất khả ý.

Lúc bấy giờ, Thế Tôn trú ở Sãvatthi, Jetavaiia, tại khu vườn ông Anãthapindika. Rồi thiên tử Ugga, sau khi đêm đã gần tàn, với dung sắc thù thắng chói sáng toàn vùng Jetavana đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Tôn rồi đứng một bên. Thế Tôn nói với thiên tử Ugga đang đứng một bên:

- Này Ugga, sự việc có như ý muốn không?

Bạch Thê Tôn5 sự việc có được như ý con muôn.

Rồi Thế Tôn nói với thiên tử Ưgga với bài kệ:

Ai cho vật khả ý5
Nhận được điêu khả ý.
Bố thí vật tối ứiượng,
Sẽ được quả tối thượng.
Người cho vật thù diệu,
Nhận được điều thù diệu.
Người cho vật tôi rthăng,
A 9 r

Nhận được điêu tôi thăng.
CHƯƠNG V. NĂM PHÁP 539

Người nào đem bố thí,
Vật tối thượng thù diệu,
Và các vật tối thượng,
Người ấy thọ mạng dài,
Và được cả danh xưng,
Tại chỗ vị ấy sanh.
V KINH PHƯỚC ĐIỀN (Punnabhisandasuttd) (Ả. III. 51) 45. Này các Tỷ-kheo, có năm nguồn sanh phước, nệuồn sanh thiện này, là món ăn an lạc, thuộc thiên giới, là quả lạc dị thục5 dân đên cõi trời, đưa đên khả lạc, khả hỷ9 khả V, hạnh phúc, an lạc. Thê nào là năm? Này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo trong khi hưởng thọ y của ai, đạt đến và an trú Vô lượng tâm định5 như vậy là nguồn sanh phước vô lượng cho người ấy? là nguồn sanh thiện, là món ăn an lạc, thuộc thiên giới, là quả lạc dị thục, dẫn đến cõi trời, đưa đến khả lạc? khả hỷ? khả ý? hạnh phúc, an lạc. Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo trong khi hưởng thọ đồ ăn khất thực của ai... hưởng thọ tinh xá của ai... hưởng thọ giường ghế của ai... hưởng thọ dược phẩm trị bệnh của ai, đạt đến và an trú Vô lượng tâm định, như vậy là nguồn sanh phước vô lượng cho người ấy, là nguồn sanh thiện, là món ăn an lạc, thuộc thiên giới, là quả lạc dị thục, dân đên cõi trời, đưa đên khả lạc, khả hỷ, khả ý? hạnh phúc, an lạc. \ *11, A ,.A/, Này các Tỷ-kheo, năm nguôn sanh phước, nguôn sanh thiện này là món ăn an lạc, thuộc thiên giới5 dẫn đến cõi tr&i, đưa đến khả lạc, khả hỷ, khả ý5 hạnh phúc, an lạc. Và này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử thành tựu năm nguồn sanh phước, nguôn sanh thiện này, thời không dê gì đê năm lây một sô lượng phước thiện và nói rằng: "C6 chừng ấy nguôn sanh phước, nguôn sanh thiện9 món ăn an lạc, thuộc thiên giới, là quả lạc dị thục5 dẫn đến cõi trời, đưa đến khả lạc9 khả hỷ5 khả ý? hạnh phúc, an 0C." Vì rằng cả khối phước thiện lớn được xem là vô số5 vô lượng. Ví như, này các Tỷ-kheo, trong biển lớn, thật không dễ gì để nắm lấy một số lượng nước và nói rằng: "C6 chừng ấy thùng nước5 hay có chừng ấy trăm thùng nước, hay có chừng ấy ngàn thùng nước, hay có chừng ấy trăm ngàn thùng mróc." Vì rằng cả khối lượng lớn nước được xem là vô số, vô lượng. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử thành tựu năm nguồn sanh phước, nguồn sanh thiện này, thời không dễ gì để nắm lấy một số lượng phước thiện và nói rằng: "C6 chừng ấy nguồn sanh phước, nguồn sanh thiện, món ăn an lạc, thuộc thiên giới, là quả lạc dì thục, đưa đên cõi trời, đưa đên khả lạc, khả hỷ5 khả ý9 hạnh phúc, an lạc.” Vì rằng cả khối thiện lớn được xem là vô số, vô lượng. Biển lớn không hạn lượng, Hồ lớn nhiều sợ hãi,

Là kho tàng cất giữ, Vô số lượng châu báu, Cũng là chỗ trú ẩn, Vô số các loại cá961 Là chỗ các sông lớn, Quy tụ chảy ra biển. Cũng vậy, người bố thí, Đồ ăn và đồ uống, Vải mặc và giường nằm? Chỗ ngồi và thảm nệm5 Bậc hiền thí như vậy, Phước đức ùa chạy đến, Như sông dẫn dòng nước, Ùa chảy vào biển cả. VI. KINH CỤ TÚC (Sampadãsutta) (Ả. III. 53) 46. Này các Tỷ-kheo, có năm cụ túc này. Thế nào là năm? Tín cụ túc, giới cụ

túc? văn cụ túc, thí cụ túc, tuệ cụ túc. Những pháp này, này các Tỷ-kheo5 là năm cụ túc. VII. KINH TÀI VẬT (Dhanasutta) (A. III. 53) 47. Này các Tỷ-kheo, có năm tài sản này. Thế nào là năm? Tín tài, giới tài? văn tài, thí tài, tuệ tài. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là tín tài? Ở dây, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử có lòng tin, tin tưởng vào sự giác ngộ của Như Lai: uĐây là Thế Tôn? bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Si, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn.,, Này các Tỷ-kheo, đây gọi là tín tài. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là giới tài? Ở đây, này các Tỷ-kheo5 vị Thánh đệ tử từ bỏ sát sanh... từ bỏ đắm say rượu men rượu nấu. Này các Tỷ-kheo? đây gọi là giới tài. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là văn tài? Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử được nghe nhiều... khéo thể nhập với tri kiến. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là văn tài. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là thí tài? Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử sống xa gia đình, tâm không bị cấu uế xan tham chi phoi, bố thí rộng rãi với bàn tay rộng mở, ưa thích từ bỏ5 sẵn sàng để được yêu cầu, ưa thích phân phát vật bố thí. Này các Tỷ~kheo5 đây gọi là thí tài.

61 Bản Tích Lan và Campuchia viết maccha.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là tuệ tài? Ở dây, này các Tỷ-kheo? vị Thánh đệ tử có trí tuệ? thành tựu trí tuệ về sanh diệt, trí tuệ thuộc bậc Thánh, thể nhập và hướng đến chơn chánh đoạn tận khổ đau. Này các Tỷ-kheo? đây gọi là tuệ tài. Các pháp này, này các Tỷ-kheo là năm tài sản. Ai tin tưởng Như Lai,62 Bất động, khéo an trú, Ai gìn giữ thiện giới, Thánh ái mộ tán thán. Ai tịnh tín chúng Tăng, Được thây bậc Chánh trực, Người ấy gọi không nghèo, Mạng sống không trống không. Do vậy tín và giới, Tịnh tín thấy Chánh pháp, Bậc trí tâm chuyên chú? Nhớ đến lời Phật dạy. VIII. KINH Sự KIỆN KHÔNG THẺ CÓ ĐƯỢC (AlabbhanĩyaỊhãnasuttàỶ3 (Ắ. III. 54) 48. Này các Tỷ-kheo, có năm sự kiện này không thể có được bởi Sa-môn hay Bà-la-môn? bởi Ma hay Phạm thiên, hay bởi một ai ở đời. Thế nào là năm? Phải bị già5 muốn khỏi già là một sự kiện không thể có được bởi một Sa- môn hay Bà-la-môn, bởi Ma hay Phạm thiên, hay bởi một ai ở đời. Phải bị bệnh? muốn không bệnh là một sự kiện không thể có được bởi một Sa-môn hay Bà-la-môn, bởi Ma hay Phạm thiên, hay bởi một ai ở đời. Phải bị chết, muốn không chết là một sự kiện không thể có được bởi Sa-môn hay Bà-la-môn, bởi Ma hay Phạm thiên, hay bởi một ai ở đời. Phải hoại diệt, muôn không hoại diệt là một sự kiện không thể có được bởi Sa-môn hay Bà-la-môn, bởi Ma hay Phạm thiên, hay bởi mọt ai ở đời. Phải bị tiêu diệt, muốn không bị tiêu diệt là một sự kiện không thê có được bởi một Sa-môn hay Bà-la-môn, bởi Ma hay Phạm thiên, hay bởi một ai ở đời. Với kẻ phàm phu không học5 này các Tỷ-kheo, phải bị già và già đến. Khi già đến, kẻ ây không suy tư: "Không phải chỉ một mình taj)hải bị già và già đên? mà đối với loài hữu tình có đến, có đi, có diệt, có sanh, tât cả loài hữu tình đều phải bị già và già đến. Và nếu phải bị già, và khi già đến, ta lại sầu, bi, than khóc, đập ngực? đi đến bất tỉnh; thời ăn u6ng không làm ta ưa thích, thân ta trở thành xấu xí, các công việc khônẸ có xúc tiến, kẻ thù sẽ hoan hỷ9 bạn bè sẽ lo buồn.,, Kẻ ấy phải bị già, khi già đen5 sầu, bi, than khóc, đập ngực, đi đến bất tỉnh.62 63

62 Xem 4 II. 57; s.l. 232; V. 284; Thag, V. 506-09. 63 Tham chiếu: A. III. 57 (kinh 50 ở sau); Tăng.(7.02. 0125.34.6. 0697al2).

Này các Tỷ-kheo5 đây gọi là kẻ phàm phu không học bị mũi tên sầu muộn tâm thuốc độc băn trúng, kẻ ây tự làm mình ưu não. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, với kẻ phàm phu không học phải bị bệnh và bệnh đến... phải bị chết và chết đến... phải bị hoại diệt và hoại diệt đến... phải bị tiêu diệt và tiêu diệt đến. Khi tiêu diệt đến, kẻ ấy không suy tư: "Không phải chỉ một mình ta phải bị tiêu diệt và tiêu diệt đến, mà đối với các loài hữu tình có đến5 có đi, có diệt, có sanh, tất cả loài hữu tình đều phải bị tiêu diệt và tiêu diệt đến. Và nếu phải bị tiêu diệt, và khi tiêu diệt dến, ta lại sầu, bi, than khóc, đập ngực, đi đến bất tỉnh; thời ăn uống không làm ta ưa thích, thân ta trở thành xấu xí, các công việc không có xúc tiến, kẻ thù sẽ hoan hỷ? bạn bè sẽ lo buan." Kẻ ấy phải bị tiêu diet, khi tiêu diệt đên? sâu? bi, than khóc, đập ngực, đi đên bât tỉnh. Wcác Tỷ-kheo5 đây gọi là kẻ phàm phu không học bị mũi tên sầu muộn tẩm thuốc độc bắn trúng, kẻ ấy tự làm mình ưu não. Với yị Thánh đệ tử có học, này các Tỷ-kheo, phải bị già và già đến. Khi già đến, vị ây suy tư như sau: "Không phải chỉ một mình ta phải bị già và già đên? mà đối với các loài hữu tình có dến, có di, có diệt, có sanh, tất cả các loài hữu tình đều phải bị già và già đến. Và nếu phải bị già và già đến, ta lại sầu, bi, than kh6c, đập ngực, đi đến bất tỉnh; thời ăn uống không làm ta ưa thích, thân ta trở thành xấu xí, các công việc không có xúc tiến, kẻ thù sẽ hoan hỷ, bạn bè sẽ lo buôn.,, Vị ây phải bị già, khi già đên, không sâu, không bi, không than khóc, không đập ngực, không đi đến bất tỉnh. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là vị Thánh đệ tử có học được nhổ lên64 mũi tên sầu muộn có tẩm thuốc độc mà kẻ phàm phu không học bị bắn trúng, tự làm mình ưu não. Không sầu muộn, không bị tên bắn, vị Thánh đệ tử làm cho chính mình được hoàn toàn tịch tịnh (parinibbãpetỉ). Lại nữa5 này các Tỷ-kheo? với vị Thánh đệ tử có học phải bị bệnh và bệnh đên... phải bị chêt và chêt đên... phải bị hoại diệt và hoại diệt đên... phải bị tiêu diệt và tiêu diệt đến. Khi tiêu diệt đến, vị ầy suy tư như sau: "Không phải chỉ một mình ta phải bị tiêu diệt và tiêu diệt đển, mà đối với các loài hữu tình có đến, có di, có diệt, có sanh, tất cả các loài hữu tình đều phải bị tiêu diệt và tiêu diệt đến. Và nếu phải bị tiêu diệt, và khi tiêu diệt đến5 ta lại sầu? bi, than khóc, đập ngực, đi đên bât tỉnh; thời ăn u6ng không làm ta ưa thích, thân ta trở thành xấu xí, các công việc không có xúc tiên, kẻ thù sẽ hoan hỷ? bạn bè sẽ lo buon/9 Vị ấy phải bị tiêu diệt, khi tiêu diệt đến không sầu, không bi, không than khóc, không đập ngực, không đi đến bất tỉnh. Này các Tỷ-kheo; đây gọi là vị Thánh đệ tử có học được nhổ lên mũi tên sầu muộn có tẩm thuốc độc mà kẻ phàm phu không học bị bắn trúng, tự mình làm ưu não. Không sầu muộn, không bị bắn tên5 vị Thánh đệ tử làm cho chính mình hoàn toàn tịch tịnh.

64 Xem ví dụ này trong M. II. 256; Sn. 182; Thag. V. 404.

Các pháp này, này các Tỷ-kheo, là năm sự kiện không thể có được bởi Samôn hay Bà-la-môn, bởi Ma hay Phạm thiên, hay bởi một ai ở đời.

Chớ sầu,65 chớ than khóc,
Lợi ích được thật ít,
Biết nó sầu, nó khổ,
Kẻ địch tự vui sướng.
Do vậy, bậc hiền trí,
Giữa các sự bất hạnh,
Không hoảng hốt, run sợ,
Biết phân tích, lợi ích.
Kẻ địch bị khổ não,
Thấy sắc diện không đổi,
Với tụng niệm văn chú,
Với lời thật khéo nói,
Với bố thí chơn chánh,
Với truyền thống khéo giữ,
Chỗ nào được lợi ích,
544 KINH TĂNG CHI Bộ

X. KINH TÔN GIẢ NÃRADA (Nãradasutta)66 (A. III. 57) 50. Một thời, Tôn giả Nãrada trú ở Pãtaliputta, tại khu vườn Kukkuta (Kê Viên). Lúc bấy giờ5 Hoàng hậu Bhaddã được ái luyến thương yêu của Vua Munda mệnh chung. Vì quá thương yêu Hoàng hậu Bhaddã, vua không tăm rửa, không thoa dầu, không ăn uống? không lo các công việc, ngày đêm sầu muộn5 ôm ấp6768thân của Hoàng hậu Bhaddã. Rồi Vua Munda bảo Piyaka, người giữ kho bạc: Này Piyaka, hãy đặt thân Hoàng hậu Bhaddã vào trong một hòm sắt đựng đầy dầu và đậy lại với một hòm băng săt khác; nhờ vậy, chúng ta có thê thây thân Hoàng hậu Bhaddã lâu hơn. -Thưa vâng, tâu Đại vương. Piyaka, người giữ kho bạc, vâng đáp Vua Munda, đặt thân Hoàng hậu Bhaddã vào trong một hòm sắt đựng đầy dầu và đậy lại với một hòm bằng sắt khác. Rồi Piyaka, vị giữ kho bạc cho vua, nghĩ như sau: "Hoàng hậu Bhaddã được ái luyến thương yêu của Vua Munda này đã mệnh chung. Vì quá thương yêu Hoàng hậu Bhaddã, vua không tắm rửa, không thoa dầu, không ăn uống, không lo các công việc, ngày đêm sâu muộn, ôm âp thân của Hoàng hậu Bhaddã. Hãy để Vua Munda đến yết kiến một vị Sa-môn hay Bà-la-môn, sau khi nghe pháp từ vị ây, có thê bỏ được mũi tên sâu muộn. RÔ1 Piyaka, người giữ kho bạc nghĩ như sau: "C6 Tôn giả Nãrada nay đang trú ở Pãtaliputta, tại khu vườn Kukkuta. Tiếng đồn tốt đẹp sau đây được truyền đi về Tôn giả Nãrada: 'Bậc Hiền trí thông minh, bậc Trí giả, được nghe nhiều, khéo nói, thiện biện tài, bậc Trưởng lão, bậc A-la-hán.568 Hãy để Vua Munda đến yết kiến Tôn giả Nãrada. Sau khi nghe pháp từ vị ấy, vua có thể gạt bỏ mũi tên sầu muộn.,, Rồi Piyaka, người giữ kho bạc, đi đến Vua Munda; sau khi dến, nói với Vua Munda: -Tâu Đại vương, có Tôn giả Nãrada nay đang trú ở Pãtaliputta, tại khu vườn Kukkuta. Tiếng đồn tốt đẹp sau đây được truyền đi về Tôn giả Nãrada: "Bậc Hiền trí thông minh; bậc Trí giả5 được nghe nhiều, khéo nói, thiện biện tài; bậc Trưởng lão5 bậc A-la-hán." Neu Đại vương yết kiến Tôn giả Nãrada, rất có thể sau khi nghe pháp từ Tôn giả Nãrada, Đại vương có thể gạt bỏ mũi tên sầu muộn. Vậy này

Piyaka, hãy tin cho Tôn giả Nãrada được biêt. Rồi vua nghĩ: "Làm sao ta tự nghĩ, một người như ta phải đến thăm như thế nào một Sa-môn hay Bà-la-môn sống ở trong quốc độ5 từ trước chưa được ai biết?” Thưa vâng, tâu Đại vương.

66 Tham chiếu: A. III. 55 (kinh 48 ở trước); Tăng.(T.02. 0125.32.7. 0679a08). 67 44. III. 256: Ajjhomucchitoti adhỉomucchỉto gịỉitvãparỉnịtthapẹtvã gahanasabhãvãya atỉrekamucchãya tanhãyạ samannãgato ("Om ấp" nghĩa là bám lấy, nhìn chằm chằm, cố giành lấy, đầy tham ái, dính mac, bản chất chấp giữ). 68 Vuddho ceva arahã. Xem s. IV. 375.

Piyaka, người giữ kho bạc, vâng đáp Vua Munda, đi đến Tôn giả Nãrada; sau khi đến, đảnh lễ Tôn giả Nãrada rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, Piyaka, vị giữ kho bạc, bạch Tôn giả Nãrada: - Thưa Tôn giả? Hoàng hậu Bhaddã được ái luyến thương yêu của Vua Munda đã mệnh chung. Vì quá thương yêu Hoàng hậu Bhaddã nên vua không tăm? không thoa dâu, không ăn__ uông, không lo các rcông việc, . c ngày đêm sâu r muộn9 ôm âp thân Hoàng hậu Bhaddã. Lành thay, nêu Tôn giả Nãrada thuyêt pháp cho Vua Munda như thê nào đê Vua Munda sau khi nghe pháp từ Tôn giả Nãrada, có thể gạt bỏ mũi tên sầu muộn! Này Piyaka, nay là thời để Vua Munda làm những gì vua nghĩ là phải thời. Rồi Piyaka, người giữ kho bạc, từ chỗ ngồi đứng dậy5 đảnh lễ Tôn giả Nãrada, thân bên hữu hướng về ngài rồi ra đi, và đi đến Vua Munda; sau khi đến, thưa với Vua Munda: —Tâu Đại vương, cơ hội đã được sắp đặt với Tôn giả Nãrada. Nay Đại vương hãy làm những gì Đại vương nghĩ là phải thời. -Vậy này Piyaka, hãy cho thắng các cỗ xe tốt đẹp. Thưa vâng, tâu Đại vương. Piyaka, người giữ kho bạc, vâng đáp Vua Munda, cho thắng các cỗ xe tốt dẹp, rồi thưa với Vua Munda: -Tâu Đại vương, các cỗ xe tốt đẹp đã thắng xong. Nay Đại vương hãy làm những gì Đại vương nghĩ là phải thời. Rôi Vua Munda leo lên cô xe tôt đẹp? cùng với các cô xe tôt đẹp khác đi đến khu vườn Kukkuta với uy nghi, oai lực của nhà vua để yết kiến Tôn giả Nãrada. Vua đi xe xa cho đên đường đât mà xe có thê đi được, rôi xuông xe, đi bộ vào khu vườn. Rồi Vua Munda đi đến Tôn giả Nãrada; sau khi đến5 đảnh lễ Tôn giả Nãrada rồi ngồi xuống một bên. Rồi Tôn giả Nãrada nói với vua đang ngồi một bên: Thưa Đại vương, có năm sự kiện này không thể có được bởi Sa-môn hay Bà-la-môn, bởi Ma hay Phạm thiên, hay bởi một ai ở đời. Thế nào là năm? Bị già và muốn không già, là một sự kiện không thể có được bởi Sa-môn hay Bà-la-môn, bởi Ma hay Phạm thiên, hay bởi một ai ở đời. Bị bệnh và muốn không bệnh... bị chết và muốn không chết... bị hoại diệt và muốn không hoại diệt... bị tiêu diệt và muốn không tiêu diệt, là một sự kiện không thể có được bởi Sa-môn hay Bà-la-môn, bởi Ma hay Phạm thiên, hay bởi một ai ở đời. Với kẻ phàm phu không học, thưa Đại vương, phải bị già và già đến. Khi già đến, kẻ ấy không suy tư: "Không phải chỉ một mình ta phải bị già và già đến5 mà đối với loài hữu tình có đến, có di, có diệt, có sanh, tất cả loài hữu tình đều phải bị già và già đên. Và nêu phải bị già và khi già đên5 ta lại sâu, bi, than khóc5 đập ngực, đi đên bât tỉnh; thời ăn uông không làm ta ưa thích, thân ta trở thành xâu

XÍ, các công việc không có xúc tiên5 kẻ thù sẽ hoan hy, bạn bè sẽ lo buôn. Kẻ ây phải bị già? khi g đến, sầu, bi, than khóc, đập ngực, đi đến bất tỉnh. Thưa Đại vương, đây gọi là kẻ phàm phu không học bị mũi tên sầu muộn tẩm thuốc độc bắn trúng, kẻ ấy tự làm mình ưu não. Lại nữa, thưa Đại vươnệ, với kẻ phàm phu không học phải bị bệnh và bệnh đến... phải bị chết và chết đến... phải bị hoại diệt và hoại diệt đến... phải bị tiêu diệt và tiêu diệt đến. Khi tiêu diệt dến/ẻ ấy không suy tư: "Không phải chỉ một mình ta phải bị tiêu diệt và tiêu diệt đến, mà đối với các loài hữu tình có

CHƯƠNG V. NĂM PHÁP 547

Các pháp này5 thưa Đại vương, là năm sự kiện không thê có được bởi Samôn hay Bà-la-môn5 bởi Ma hay Phạm thiên, hay bởi một ai ở đời.

Không sầu, không than khóc,
Lợi ích được thật ít5
Biết nó sầu, nó khổ,
Kẻ địch tự vui sướng.
Do vậy, bậc hiền trí,
Giữa các sự bất hạnh, r
Không hoảng hôt run sợ5
Biết phân tích lợi ích.
Kẻ địch bị khổ não,
Thấy sắc diện không đổi?
Với tụng niệm văn chú?
Với lơi thật khéo n6i,
Với bố thí chơn chánh,
Với truyên thông khéo giữ,
Chỗ nào được lợi ích,
Chỗ ấy gắng tinh cần.
Nếu biết lợi không được,
Cả ta và người khác?
Không sầu? biết chịu dựng,
Mong vị ấy nghĩ rằng:
Nay ta phải làm gì?
Phải kiên trì thế nào?

Sau khi được nghe như vậy? Vua Munda thưa với Tôn giả Nãrada:

Thưa Tôn giả? pháp thoại này tên gì?

Thưa Đại vương, pháp thoại này tên là: "Nhổ lên mũi tên sầu muộn.55

Thật vậy? thưa Tôn giả9 được nhổ lên là mũi tên sầu muộn! Được nhổ lên là mũi tên sầu muộn! Khi con nghe pháp thoại này, mũi tên sầu muộn đã được đoạn tận.

Rồi Vua Munda bảo Piyaka, vị gìn giữ kho bạc:

—Này Piyaka, hãy cho thiêu đốt thân của Hoàng hậu Bhaddā, rồi xây tháp cho hoàng hậu. Bắt đâu từ hôm sau, ta sẽ tăm rửa, sẽ thoa dâu, sẽ ăn cơm, sẽ lo làm các công việc.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.